

Số: 18 /NQ-HĐND

Nam Đàn, ngày 26 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NAM ĐÀN KHOÁ I – NHIỆM KỲ 2021-2026,
KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nam Đàn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét Tờ trình số 1378 /TTr-UBND ngày 24/12/2025 của UBND xã về việc ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu tham dự kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành với những nội dung đánh giá của Ủy ban nhân dân (UBND) xã về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 được nêu trong báo cáo trình tại kỳ họp, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Năm 2025, kinh tế xã Nam Đàn tiếp tục phát triển ổn định với tốc độ tăng giá trị sản xuất ước đạt 8,95%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực khi tỷ trọng nông nghiệp giảm, công nghiệp - xây dựng và dịch vụ tăng lên; thu nhập bình quân đầu người đạt 70,9 triệu đồng/năm. Sản xuất nông nghiệp chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai và dịch bệnh nên giá trị sản xuất giảm nhẹ, sản lượng lúa, ngô, lạc đều giảm, tuy nhiên một số mô hình cánh đồng mẫu và sản phẩm OCOP được duy trì, phát triển. Chăn nuôi bị thiệt hại nặng do dịch tả lợn Châu Phi nhưng tổng sản lượng thịt hơi vẫn giữ ổn định; công tác kiểm soát dịch bệnh, tiêm phòng, tiêu độc khử trùng được triển khai quyết liệt. Lâm nghiệp tiếp tục được chú trọng, diện tích rừng trồng mới đạt 97ha, không xảy ra cháy rừng; thủy sản duy trì ổn định với sản lượng tăng nhẹ. Công nghiệp - xây dựng tăng trưởng mạnh 14,4%, nhiều cơ sở TTCN hoạt động hiệu quả; các công trình hạ tầng được đầu tư, nâng cấp kênh

mương, trạm bơm, trường học và đường giao thông, đồng thời khắc phục kịp thời thiệt hại do bão. Lĩnh vực dịch vụ tiếp tục phát triển, tổng mức bán lẻ đạt gần 200 tỷ đồng; công tác quảng bá sản phẩm OCOP và hỗ trợ kinh doanh được đẩy mạnh. Quản lý tài nguyên - môi trường được thực hiện nghiêm túc, công tác đấu giá đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải phóng mặt bằng và kiểm soát khoáng sản được triển khai đúng quy định, minh bạch. Thu ngân sách đạt 73% dự toán, chi ngân sách tăng do đầu tư cho xây dựng cơ bản và các nhiệm vụ phát sinh. Các hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp tục được hỗ trợ phát triển. Ở lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục duy trì chất lượng cao với 10/10 trường chuẩn quốc gia, y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu hiệu quả, công tác an toàn thực phẩm, dân số - kế hoạch hóa gia đình, số hóa sổ sức khỏe được triển khai đồng bộ. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao diễn ra sôi nổi; phong trào xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục lan tỏa, góp phần bảo tồn di tích, phát triển du lịch. Công tác an sinh xã hội được quan tâm, hỗ trợ xây dựng - sửa chữa nhà cho người có công, hộ nghèo; giải quyết việc làm cho hơn 360 lao động/năm. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, công tác tuyển quân, xây dựng lực lượng dân quân, hậu phương quân đội và giải quyết chế độ chính sách thực hiện đầy đủ, đúng quy định. An ninh trật tự đảm bảo ổn định nhờ tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tội phạm, tạo môi trường an toàn cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 còn một số mặt hạn chế, khó khăn như: Một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra, như: diện tích cây trồng vụ đông, hè thu chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Xuất hiện dịch bệnh tả lợn Châu Phi, bệnh hại trên cây lúa làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Công tác giải phóng mặt bằng phục vụ một số dự án trọng điểm còn chậm, vướng mắc. Tỷ lệ thu đạt thấp, đặc biệt là tiền sử dụng đất. Nợ tồn đọng còn nhiều, thời gian nợ cũ kéo dài nhiều năm. Huy động nội lực trong Nhân dân để đầu tư vào xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, chưa nhiều; Chủ yếu là nguồn vận hành từ các chương trình, dự án. Hệ thống truyền thanh xóm chưa đồng bộ, còn gặp nhiều sự cố gây gián đoạn thông tin chưa được khắc phục. Công tác quản lý việc khai thác mức, san lấp đất, cải tạo đất vườn chưa xin phép, còn lỏng lẻo. Công tác nắm tình hình cơ sở còn bị động, chưa bám sát địa bàn quản lý. Một số tồn tại như hạ tầng CNTT chưa đồng bộ, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn thấp, một số cán bộ còn hạn chế kỹ năng số. Nhiều tuyến đường giao thông kết nối xuống cấp trầm trọng.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

2.1. Những chỉ tiêu chủ yếu năm 2026

a) Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tổng giá trị sản xuất (giá hiện hành): 1.355 tỷ đồng;

- (2) Cơ cấu kinh tế:
- Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 33%;
 - Công nghiệp và Xây dựng: 32%;
 - Dịch vụ: 35%;
- (3) Tốc độ tăng giá trị sản xuất theo giá so sánh: 11,3%;
- (4) Thu ngân sách cả năm đạt 76 tỷ đồng (trong đó: thu tiền sử dụng đất 60 tỷ đồng).

(5) Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn theo giá hiện hành: 562 tỷ đồng;

(6) Số Doanh nghiệp trên địa bàn: 17;

b) Chỉ tiêu về xã hội

(7) Dân số Trung bình: 24.637 người

(8) Số bác sỹ trên vạn dân: 8

(9) Số giường bệnh trên vạn dân: 13

(10) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: >98%

(11) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: 100%

(12) Tỷ lệ nghèo đa chiều: 0,39%

(13) Thu nhập bình quân đầu người 01 tháng: 7.200 nghìn đồng

c) Chỉ tiêu về môi trường

(14) Tỷ lệ che phủ rừng: 12,5%;

(15) Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý: 100%;

(16) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý: 100%.

d) Chỉ tiêu về quốc phòng an ninh

(17) Xã đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự hằng năm

(18) Đơn vị cấp xã sạch về ma túy.

e) Chỉ tiêu về cải cách hành chính

(1) Cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp: top 8 toàn tỉnh.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.2.1. Về phát triển kinh tế

Trong lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp, xã đặt mục tiêu sản lượng lương thực 12.000 tấn, triển khai đề án sản xuất 3 vụ, cơ cấu trên 90% lúa lai và lúa chất lượng cao, đẩy mạnh thâm canh và phòng trừ sâu bệnh. Tiếp tục chuyển đổi diện tích kém hiệu quả sang trồng cỏ, sắn cao sản và phát triển mạnh vụ đông với cây ngô, rau màu. Các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao, rau màu nhà lưới và cây trồng có giá trị như bí xanh, hoa lý, dưa lưới... được mở rộng ở các xóm có điều kiện thuận lợi. Chăn nuôi được khuyến khích phát triển tổng đàn, đặc biệt các vật nuôi phù hợp vùng đồi như dê, bò, gà thả vườn, vịt siêu trứng và mô hình lợn bán công nghiệp, chú trọng công tác phòng dịch, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thực

phẩm. Lĩnh vực thủy sản phần đầu đạt 1.300 tấn, khuyến khích nuôi ao và hợp đồng nuôi tại các hồ đập. Công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng, cải tạo vườn và xây dựng vườn mẫu tiếp tục được chỉ đạo chặt chẽ.

Trong công nghiệp - xây dựng, xã chú trọng phát triển các ngành công nghiệp - TTCN như sản xuất gạch, bánh đa, chế biến cau, chế biến nông sản, mộc, may mặc... nhằm mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng và tạo việc làm. Công tác quy hoạch - xây dựng tập trung tranh thủ nguồn lực để nâng cấp các tuyến đường, cầu, mương thoát nước, giải tỏa hành lang giao thông và khắc phục thiệt hại do bão.

Đôn đốc Viện Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng Nghệ An đẩy nhanh tiến độ quy hoạch chung của xã Nam Đàn, giai đoạn 2026 đến 2035. Tiếp tục khảo sát hệ thống đường, lề đường, mương thoát nước trên địa bàn xã làm tờ trình đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ và trích từ nguồn ngân sách xã để mua xi măng tiếp tục hỗ trợ cho nhân dân thi công nâng cấp các công trình có tính chất xây dựng như: Nâng cấp mở rộng đường, lề đường, xây dựng mương thoát nước trong khu dân cư đảm bảo đường thông hè thoáng, sáng, xanh, sạch, đẹp; Phát huy và đẩy mạnh chương trình xây dựng xã NTM kiểu mẫu trên địa bàn xã.

Tranh thủ ngoại lực, kết hợp nguồn lực của địa phương và nội lực trong nhân dân để đầu tư xây dựng một số công trình, nhất là công trình giao thông xuống cấp nặng như: Nâng cấp xây dựng tuyến đường GTNT từ ngã tư nhà ông Đậu Đức Đoàn đến nhà chị Nguyễn Thị Thúy, xóm Ngũ Liên Châu, xã Nam Đàn; Nâng cấp xây dựng tuyến đường GTNT từ ngã tư Cống Lao đến ngã tư nhà ông Đậu Đức Đoàn, xóm Ngũ Liên Châu lên Tiểu đoàn 3 - Lữ đoàn 80; Nâng cấp, mở rộng đường GTNT, xóm Đình Long, đoạn từ nhà Cầu Khe Môn đến nhà ông Việt và đoạn từ ông Nam đến ông Sỹ, xóm Đình Long, xã Nam Đàn; Nâng cấp, mở rộng đường GTNT, đoạn từ nhà ông Đức đến nhà ông Hóa và đoạn từ đập Tre Vang đến ngã ba Cây Dừa, xóm Bắc Sơn; Nâng cấp, mở rộng đường GTNT, đoạn từ quốc lộ 15 vào nhà văn hóa xóm Cao Sơn; Nâng cấp xây dựng 2 tuyến cầu Khe Trỏ, xóm Rành Rành và Cầu Thành, xóm Đô Thành đã xuống cấp nghiêm trọng;

Nâng cấp xây dựng nhà Hiệu bộ và nhà chức năng trường THCS Hung-Thái-Nghĩa; Nâng cấp xây dựng nhà đa chức năng hỗ trợ học tập, nhà Hiệu bộ 12 phòng học, trường Tiểu học Nam Thái; Nâng cấp xây dựng các phòng học Tiểu học Nam Nghĩa; Nâng cấp xây dựng dãy nhà học 2 tầng 6 phòng trường THCS Nam Thanh, xã Nam Đàn.

Tiếp tục tranh thủ nguồn lực từ Trung ương và cấp tỉnh, cùng với đối ứng của UBND xã để đầu tư xây dựng mới tuyến đường Vành Đai phía Bắc; đường từ xóm Ngũ Liên Châu qua Khe Sét kết nối lên xóm Long Bình đến trung tâm trụ sở của UBND xã Nam Đàn (xã Nghĩa Thái cũ).

Tiếp tục phát động phong trào toàn dân làm GTTL, GTNT và thực hiện tốt phương án phòng chống bão lụt.

Lĩnh vực dịch vụ phát triển dựa trên lợi thế chợ hàng hóa, chợ trâu bò; khuyến khích người dân mở rộng các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ vận tải, vật liệu xây dựng, nhà hàng và dịch vụ nông nghiệp. Tạo điều kiện tiêu thụ sản phẩm đặc trưng như thịt me, giò me, đồng thời hỗ trợ xuất khẩu lao động để mở rộng nguồn thu và tạo việc làm.

Trong quản lý tài nguyên - môi trường: Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất 65 lô tại các khu vực đã hoàn thiện thủ tục, gồm vùng Cây Bông - Nam Lạc, vùng Đồi Chùa, vùng Cồn Đen, vùng Rú Nghè 2; Hoàn thiện hồ sơ pháp lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để quy hoạch, xây dựng hạ tầng, phân lô, đấu giá tại các vùng Cồn Chòi; Ba Hàng và Đồi Soi. Tiếp tục khảo sát, lựa chọn các vị trí phù hợp như: Vùng ven Hạ Co đến trạm bơm 1, xóm Thạch Nghĩa; Vùng Bản Trì, xóm Ngũ Liên Châu; Vùng trường Tiểu học Nam Thah 2 cũ; Vùng cầu Khe Trỏ, xóm Rành Rành và xen dầm tại Chợ cũ Thanh Thủy, xen dầm các nhà văn hóa cũ trên địa bàn xã để lập quy hoạch chia lô đất ở, phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất, tiếp tục khảo sát các vị trí mới để khai thác hiệu quả quỹ đất. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đặc biệt tại các khu giãn dân, được đẩy nhanh; phối hợp hoàn thiện hồ sơ kiểm kê và thống kê đất đai, bổ sung quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai. Việc bồi thường, GPMB cho các dự án trọng điểm được triển khai quyết liệt, cùng với tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong khai thác đất đai và khoáng sản.

Về thu - chi ngân sách, xã phấn đấu thu ngân sách cả năm đạt 76 tỷ đồng (trong đó: thu tiền sử dụng đất 60 tỷ đồng); thực hiện tốt Luật Thuế và các chính sách tài chính để đảm bảo nguồn thu ổn định. Kinh tế tập thể được củng cố, HTX hoạt động đúng luật, mở rộng dịch vụ, liên kết sản xuất - tiêu thụ và cung ứng dịch vụ đầu vào - đầu ra cho sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế địa phương.

2.2.2. Về phát triển văn hoá - xã hội

Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp, đảm bảo quỹ đất xây dựng và mở rộng cơ sở giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; áp dụng phương pháp STEM và dạy học tích cực. Đẩy mạnh giáo dục phẩm chất, kỹ năng sống, giá trị văn hoá và truyền thống; xây dựng “trường học hạnh phúc”. Siết chặt kỷ cương, nâng cao trách nhiệm đội ngũ quản lý; chấn chỉnh bệnh thành tích.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

Thực hiện đầy đủ các chương trình y tế quốc gia: tiêm chủng, phòng dịch, chăm sóc bà mẹ - trẻ em, dinh dưỡng. Củng cố y tế cơ sở; nâng cấp trạm y tế, đảm bảo nhân lực, trang thiết bị và thuốc thiết yếu. Giám sát dịch bệnh, cảnh báo sớm,

không để lây lan diện rộng. Tăng cường truyền thông phòng bệnh, vệ sinh môi trường; chủ động phòng các bệnh truyền nhiễm và không lây nhiễm.

Thực hiện tốt chính sách dân số, giảm sinh con thứ ba; tổ chức chiến dịch CSSK sinh sản. Đẩy mạnh tầm soát bệnh, chăm sóc người cao tuổi, phát triển thể dục thể thao quần chúng. Ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý y tế: hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ khám chữa bệnh điện tử.

Tăng cường quản lý nhà nước lĩnh vực văn hoá, thể thao, thông tin - truyền thông. Bảo tồn, phát huy văn hoá truyền thống; đấu tranh loại bỏ hủ tục, mê tín; xây dựng gia đình văn hoá. Duy trì, nâng cao phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, gắn với NTM nâng cao, kiểu mẫu.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong truyền thông; vận hành công thông tin, băng tin điện tử, nền tảng số. Phát triển chính quyền số, xã hội số; hướng đến xã NTM thông minh.

Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ - thể thao; đầu tư nâng cấp thiết chế văn hoá - thể thao cơ sở.

Thực hiện đào tạo nghề, giải quyết việc làm; phối hợp tổ chức phiên giao dịch việc làm. Tuyên truyền, hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài. Nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp trong trường học.

Thực hiện đầy đủ chính sách bảo trợ xã hội, người có công, giảm nghèo; không để sót đối tượng. Tăng cường phối hợp giữa cấp uỷ, chính quyền và đoàn thể trong thực hiện giảm nghèo bền vững. Cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong lãnh đạo, quản lý và điều hành nhiệm vụ chính trị. Chỉ đạo nhân dân áp dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, nâng cao hiệu quả và thu nhập.

2.2.3. Quốc phòng - an ninh và nội chính

Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ, trực PCCCR, PCBL, Phối hợp Ban công an tuần tra nắm chắc tình hình đảm bảo an toàn địa bàn. Tham mưu xây dựng kế hoạch trực SSCĐ bảo vệ các ngày lễ, bảo vệ Đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ 14 theo Chỉ thị của các cấp. Làm tốt công tác phối hợp để quản lý nam thanh niên SSNN, kể cả Nam thanh niên đã tốt nghiệp ĐH, CĐ, TCCN.

Chủ động làm tốt công tác nắm, phân tích, dự báo và xử lý tình hình, tham mưu kịp thời biện pháp giải quyết hiệu quả mọi tình hình nổi lên về ANTT. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án đảm bảo ANTT. Tham mưu thành lập BCĐ PCTP và TNXH. Chủ động triển khai công tác phòng ngừa, đấu tranh trên các tuyến, lĩnh vực, địa bàn, đối tượng trọng điểm. Bảo vệ an toàn các hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn,

các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng và các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế và nhân dân cả nước đến địa bàn.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo bảo đảm đúng pháp luật, kịp thời, có hiệu quả ngay từ cơ sở, góp phần ổn định an ninh, trật tự, không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp về đơn thư khiếu kiện, khiếu kiện vượt cấp.

2.2.4. Về quản lý nhà nước và cải cách hành chính, chuyển đổi số

Triển khai hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, tập trung tháo gỡ khó khăn liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng khoa học – công nghệ theo Nghị quyết 57-NQ/TW và Đề án 06; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ, cập nhật thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử; nâng cao hiệu quả Hệ thống Vnpt-Ioffice và tỷ lệ hồ sơ xử lý trên môi trường mạng.

Đầu tư mở rộng Bộ phận Một cửa và bổ sung trang thiết bị phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, bố trí cán bộ, xử lý tài sản dôi dư và chuyển đổi giấy tờ sau sắp xếp đơn vị hành chính. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, bổ nhiệm, tuyển dụng, đánh giá và đào tạo đội ngũ cán bộ; tăng cường trách nhiệm, kỹ năng xử lý công việc.

Đẩy mạnh kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; phối hợp với HĐND và UBKT để giám sát trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời chấn chỉnh, xử lý tình trạng những nhiều, gây phiền hà hoặc né tránh công việc. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền.

2.2.5. Xây dựng nông thôn mới

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý theo lĩnh vực quản lý và địa bàn phụ trách. Tập trung bám cơ sở thường xuyên để chỉ đạo và kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho các xóm. Chỉ đạo các xóm tiếp tục rà soát giữ vững và phát triển các nội dung tiêu chí nông thôn mới.

Tranh thủ các chương trình, dự án để xây dựng tuyến đường mẫu kết nối từ quốc lộ 15 vào trung tâm xã, tiếp tục phát động xây dựng vườn chuẩn, vườn mẫu NTM, xóm Sáng-Xanh-Sạch-Đẹp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: thông qua các cuộc hội, họp ở xã và xóm; tuyên truyền trực quan bằng băng rôn, khẩu hiệu qua đường, cờ, biểu hiệu các loại, khẩu hiệu viết tường tại các nhà văn hóa xóm, các trường học, trạm y tế, trụ sở xã... về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Chỉ đạo đài truyền thanh xã thường xuyên cập nhật, viết tin, đưa tin các điển hình tiên tiến trong quá trình xây dựng NTM.

Trên cơ sở nội dung kế hoạch được phê duyệt và nhu cầu đầu tư, xây dựng trên địa bàn, UBND xã lập dự án đề nghị UBND tỉnh, các sở được bố trí vốn triển

khai thực hiện các công trình đảm bảo lộ trình. Ưu tiên lồng ghép các dự án, các nguồn vốn để đầu tư các công trình trọng điểm thiết yếu trên địa bàn. Tích cực kêu gọi các nguồn lực từ xã hội hóa, sự hỗ trợ của các tập đoàn, các công ty, của con em xa quê và sự chung sức của người dân trên địa bàn để tiếp tục đầu tư xây dựng NTM. Sử dụng nguồn kinh phí từ đấu giá đất hàng năm của xã để tập trung đầu tư vào các nhiệm vụ xây dựng NTM

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao cho Ủy ban nhân dân xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội giám sát và động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết này.

4. Hội đồng nhân dân xã kêu gọi các tầng lớp Nhân dân, các lực lượng vũ trang, các ngành, các cấp và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội nỗ lực phấn đấu thi đua hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở mức cao nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Nam Đàn khóa I, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài chính (để b/c)
- TT ĐU, HĐND, UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể;
- Các xóm;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Thảo